

DANH MỤC TÀI LIỆU MỚI THÁNG 7 NĂM 2018

STT	NHÂN ĐỀ	TÁC GIẢ	SỐ ĐKCB	MÔN LOẠI
ĐỊA LÝ - MÔI TRƯỜNG				
1	Altar of the Earth : the life, Land and Spirit of Tibet/ Peter Gold.	Peter Gold	AV16529	Đ89(5T4) A465
2	Chinese Science : explorations of an ancient tradition / edited by Shigeru Nakayama and Nathan Sivin.	Shigeru Nakayama, Nathan Sivin.	AV16497	Đ89(5T4) C539
3	Từ điển địa danh Trung Bộ. Q.1 / Lê Trung Hoa.	Lê Trung Hoa	TDV2900	Z21:Đ9(1T) T550
4	The environment dictionary / Davidd D. Kemp.	Davidd D. Kemp	TDV1936	Z21:B1 E56
Y TẾ				
5	Improving the life chances of children at risk / David E. Rogers, Eli Ginzberg	David E. Rogers, Eli Ginzberg	AV1739	N128(7M) I-34
6	Taoist meditation and longevity techniques / edited by Livia Kohn in cooperation with Yoshinobu Sakade.	Livia Kohn in cooperation with Yoshinobu Sakade.	AV16481	N35 T171
XÃ HỘI HỌC				
7	Critical theory : a very short introduction / Stephen Eric Bronner.	Stephen Eric Bronner	AV16500	O50 C934

8	From Karl Mannheim / Kurt H. Wolff, editor ; with an introduction by Volker Meja and David Kettler.	Kurt H. Wolff, Volker Meja, David Kettler.	AV16592	O50 F931
9	The open society and its enemies. Vol. II, The high tide of prophecy: Hegel, Marx, and the aftermath / Karl R. Popper.	Karl R. Popper	AV16396	O50 O-61
10	Choose life : a dialogue / Arnold Toynbee and Daisaku Ikeda ; edited by Richard L. Gage.	Arnold Toynbee and Daisaku Ikeda ; edited by Richard L. Gage.	AV16316	O55 C545
11	Essentials of safety / Alton L. Thygeron.	Alton L. Thygeron	AV1617	O55 E78
12	The urban world / J. John Palen.	J. John Palen	AV1142	O55 U72
13	Science in action : how to follow scientists and engineers through society / Bruno Latour.	Bruno Latour	AV16476	O55.10 S416
14	The rise of Christianity : a sociologist reconsiders history / Rodney Stark.	Rodney Stark	AV16436	O55.566 R595
15	Khoa học xã hội và nhân văn bước vào thế kỷ XXI / Ngô Văn Lê, Nguyễn Văn Tài, Võ Văn Sen, Bùi Khánh Thế.	Ngô Văn Lê, Nguyễn Văn Tài, Võ Văn Sen, Bùi Khánh Thế	VVa8337	O58:U3/4 KH401H
16	Body, subject & power in China / edited by Angela Zito and Tani E. Barlow.	Angela Zito, Tani E. Barlow	AV16550	O59 B668
17	Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với chính sách an sinh xã hội ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay : luận án Tiến sĩ : 62.22.03.02 / Nguyễn Minh Trí	Nguyễn Minh Trí	LA7885	O59(1-2HCM)420

18	Phát triển xã hội và chính sách cấp địa phương: nghiên cứu so sánh giữa thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam và tỉnh Gyeonggi, Hàn Quốc : luận văn Thạc sĩ	Song Yong Wook	LA7869	O59(1-HCM)+O59(
19	Introduction to Korean history and culture = sin Han'guksa immun / Andrew C. Nahm.	Andrew C. Nahm.	AV16303	O59(5T32) I-61
20	Han social structure / by T'ung-tsu Ch'ü ; edited by Jack L. Dull.	T'ung-tsu Ch'ü, Jack L. Dull	AV16377	O59(5T4) H233
21	Praying for power : Buddhism and the formation of gentry society in late-Ming China / Timothy Brook.	Timothy Brook	AV16440	O59(5T4)566 P92
22	The social function of social science / Duncan MacRae, Jr.	Duncan MacRae, Jr	AV16451	O5c S678
LỊCH SỬ				
23	Confucian traditions in east Asian modernity : moral education and economic culture in Japan and the four mini-dragons / edited by Tu Wei-ming.	Tu Wei-ming	AV16423	P3(54) C748
24	Án Độ với chiến lược xoay trục sang Châu Á - Thái Bình Dương của Hoa Kỳ (2009-nay) : luận văn Thạc sĩ : 60.22.03.11 / Hà Thị Nga	Hà Thị Nga	LA7887	P3(5A4) A121Đ
25	The culture of the Meiji period / Irokawa Daikichi ; translation edited by Marius B. Jansen.	Irokawa Daikichi ; translation edited by Marius B. Jansen.	AV16305	P3(5N1) C968
26	Chinese history : a manual / Endymion Wilkinson.	Endymion Wilkinson	AV16315	P3(5T4) C539

27	China's imperial past : an introduction to Chinese history and culture / Charles O. Hucker.	Charles O. Hucker	AV16374	P3(5T4) C539
28	Chinese language, thought, and culture : Nivison and his critics / edited by Philip J. Ivanhoe ; foreword by Patrick Suppes	Philip J. Ivanhoe, Patrick Suppes	AV16455	P3(5T4) C539
29	China under Jurchen rule : essays on Chin intellectual and cultural history / Hoyt Cleveland Tillman and Stephen H. West, editors ; foreword by Herber	Hoyt Cleveland Tillman, Stephen H. West	AV16527	P3(5T4) C539
30	Heritage of China : contemporary perspectives on Chinese civilization / edited by Paul S. Ropp ; contributors, T. H. Barrett ... [et al.].	Paul S. Ropp ; contributors, T. H. Barrett ... [et al.].	AV16434	P3(5T4) H548
31	A history of Chinese civilization / Jacques Gernet ; translated by J.R. Foster.	Jacques Gernet ; translated by J.R. Foster.	AV16369	P3(5T4) H673
32	An introduction to Chinese civilization/ edited by John Meskill, with the assistance of J. Mason Gentzler.	John Meskill, J. Mason Gentzler	AV16376	P3(5T4) I-61
33	Sharing the light : representations of women and virtue in early China / Lisa Ann Raphals.	Lisa Ann Raphals	AV16371	P3(5T4) S531
34	The shorter science and civilisation in China : an Abridgement of Joseph Needham's original text. Vol. 1 / Colin A. Ronan.	Colin A. Ronan	AV16422	P3(5T4) S559
35	Sources of Western Zhou history : inscribed bronze vessels / Edward L. Shaughnessy.	Edward L. Shaughnessy	AV16344	P3(5T4) S724

36	Tibet, past & present / Sir Charles Bell.	Sir Charles Bell	AV16397	P3(5T4) T553
37	China in antiquity / by Henri Maspero ; translated by Frank A. Kierman, Jr.	Henri Maspero, Frank A. Kierman	AV16509	P3(5T4)3 C539
38	The cloudy mirror : tension and conflict in the writings of Sima Qian / Stephen W. Durrant.	Stephen W. Durrant	AV16514	P3(5T4)3 C647
39	Records of the grand historian: Han dynasty II / by Sima Qian ; translated by Burton Watson	Sima Qian, Burton Watson	AV16490	P3(5T4)3 R311
40	God's Chinese son : the Taiping Heavenly Kingdom of Hong Xiuquan / Jonathan D. Spence.	Jonathan D. Spence	AV16380	P3(5T4)52 G589
41	The May fourth movement: intellectual revolution in modern China / Chow Tse-tung.	Chow Tse-tung	AV16318	P3(5T4)6 M466
42	China's intellectuals : advise and dissent / Merle Goldman.	Merle Goldman	AV16479	P3(5T4)7 C539
43	Records of the historian : chapters from the Shih chi of Ssu-ma Ch'ien / Qian Sima; translated by Burton Watson.	Qian Sima; translated by Burton Watson.	AV16393	P3(5T4)-8 R311
44	United States history atlas / Hammond Incorporated.	Hammond Incorporated	AV16408	P3(7M5) U581

KHẢO CỔ HỌC

45	Shang civilization / Kwang-Chih Chang.	Kwang-Chih Chang	AV16382	P4(5T4) S528
46	The archaeology of ancient China / Kwang-chih Chang.	Kwang-chih Chang	AV16534	P4(5T4)-5 A669

DÂN TỘC HỌC

47	Lễ hội Lồng tồng của người Tày huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên (truyền thống và biến đổi) : luận văn Thạc sĩ : 60.31.70 / Dương Thị Lê	Dương Thị Lê	LA5462	P52(1=TA)-5 L25
48	Tục chơi quan họ (xứ Kinh Bắc) xưa và nay / Đinh Thị Thanh Huyền.	Đinh Thị Thanh Huyền	VVa71515	P52(1-4BN) T506
49	Bandits, prophets, and messiahs : popular movements in the time of Jesus / Richard A. Horsley with John S. Hanson.	Richard A. Horsley with John S. Hanson	AV16478	P52(4H1) B214
50	An introduction to Japanese tea ritual / Jennifer L. Anderson.	Jennifer L. Anderson	AV16563	P52(5N1) I-61

KINH TẾ

51	Lectures on jurisprudence / Adam Smith ; edited by R.L. Meek, D.D. Raphael, and P.G. Stein.	Adam Smith ; edited by R.L. Meek, D.D. Raphael, and P.G. Stein.	AV16450	Q010 L471
52	Sự tuyệt chủng của con người kinh tế / Michael Shermer ; Khương Duy dịch	Michael Shermer ; Khương Duy dịch	VVa72463	Q011.1 S550T
53	Labor relations in the public sector / Richard C. Kearney.	Richard C. Kearney	AV1477	Q24 L123
54	Labor relations in the public sector / Richard C. Kearney	Richard C. Kearney	AV1741	Q24(7M) L123
55	Sin Zin bingfa : selected insights and applications / Chow - Hou Wee.	Chow - Hou Wee	AV16531	Q521 S615
56	Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở tỉnh Hải Dương hiện nay	Nguyễn Thị Nụ	LA7174	Q9(1-4HD) Đ126M
57	Khảo lược Adam Smith / Eamonn Butler, Phạm Nguyên Trường dịch.	Eamonn Butler, Phạm Nguyên Trường dịch	VNa22557	Q9(4A4)26đ KH10
CHÍNH TRỊ - PHÁP LUẬT				
58	Empirical political analysis : Research methods in political science / Richard C. Rich, Jarol B. Manhein.	Richard C. Rich, Jarol B. Manhein	AV221	R01 E55

59	Life-world and politics : between modernity and postmodernity : essays in honor of Fred R. Dallmayr / Stephen K. White.	Stephen K. White	AV16505	R01 L722
60	The vocabulary of politics / T. D. Weldon.	T. D. Weldon	AV16475	R01 V872
61	Dân chủ hóa ở Nhật Bản từ hiến pháp năm 1889 đến hiến pháp năm 1946 : luận văn Thạc sĩ : 60.31.06.01 / Võ Thị Kim Chi ; Hoàng Văn Việt hướng dẫn.	Võ Thị Kim Chi	LA7897	R3(5N1) D121C
62	Limits to autocracy : from Sung Neo-Confucianism to a doctrine of political rights / Alan T. Wood.	Alan T. Wood	AV16609	R3(5T4) L734
63	The American democracy / Thomas E. Patterson.	Thomas E. Patterson	AV1198	R3(7M)1 A512
64	Đảng bộ huyện Đạ Tẻ (tỉnh Lâm Đồng) lãnh đạo thực hiện chủ trương xóa đói giảm nghèo từ năm 2001 đến năm 2010 : luận văn Thạc sĩ : 60.22.03.15 / Đinh Thanh Huy	Đinh Thanh Huy	LA7899	R61(1-4LD)44 Đ1
65	Intellectual property rights in developing countries : conference proceedings, Vietnam 2012 / Koji Domon, Tran Dinh Lam, Simrit Kaur edited.	Koji Domon, Tran Dinh Lam, Simrit Kaur	AV16459	S69(1)34 I-61
VĂN HÓA - KHOA HỌC - GIÁO DỤC				
66	Culture, thought, and social action : an anthropological perspective / Stanley Jeyaraja Tambiah.	Stanley Jeyaraja Tambiah	AV16604	U111 C968

67	Japanese culture / H. Paul Varley.	H. Paul Varley	AV16512	U111.15 J35
68	The spirit of Chinese politics / Lucian W. Pye.	Lucian W. Pye	AV16528	U111.15 S759
69	A Ming society : T'ai-ho County, Kiangsi, fourteenth to seventeenth centuries / John W. Dardess.	John W. Dardess	AV16485	U113(5T4) M664
70	Anticipating China : thinking through the narratives of Chinese and Western culture / David L. Hall and Roger T. Ames.	David L. Hall, Roger T. Ames	AV16483	U114(5T4) A629
71	Ways with words : writing about reading texts from early China / Pauline Yu ... [et. al].	Pauline Yu ... [et. al]	AV16501	U214(5T4) W359
72	The Culture of Education / Jerome Bruner.	Jerome Bruner	AV16299	U33 C968
73	Squash Racquets / Margaret Varner, Norman B. Bramall.	Margaret Varner, Norman B. Bramall	AV1611	U515.6 S773
74	Tổ chức sử dụng tài liệu nghe nhìn tại Đài truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh : luận văn Thạc sĩ : 60.32.03.01 / Trần Huỳnh Thảo Uyên	Trần Huỳnh Thảo Uyên	LA7886	U814(1-2HCM) T4
75	The records of Ming scholars / Tsung-hsi Huang, Julia Ching, Chao-ying Fang.	Tsung-hsi Huang, Julia Ching, Chao-ying Fang	AV16312	Z9 R311

NGÔN NGỮ

76	Roman Jakobson : life, language, art / Richard Bradford.	Richard Bradford	AV16428	V100 R758
77	Understanding silence and reticence : ways of participating in second language acquisition / Dat Bao.	Dat Bao	AV16508	V100 U55
78	Encounters : an ESL reader / Paul Pimsleur, Donald Berger, Beverly Pimsleur.	Paul Pimsleur, Donald Berger, Beverly Pimsleur	AV16414	V143.21 E56
79	The effects of peer feedback on discussion boards on EFL students' writing performance : M.A. : 60.14.10 / Nghiêm Thị Thu Nga ; Đặng Tấn Tín supervise	Nghiêm Thị Thu Ng	LA7868	V143.21-9 E27
80	An investigation into EFL students' perceptions of interactive web-based learning tools at Saigon tourist hospitality college : M.A. : 60.14.10 / Bùi Thị Kim Loan	Bùi Thị Kim Loan	LA7890	V143.21-9 I-62
81	Teachers' code-switching in pre-intermediate EFL classrooms : a case study at University of science Vietnam National University - Ho Chi Minh city	Nguyễn Khoa Nam	LA7898	V143.21-9 T253
82	Writer's choice : grammar and composition. Grade 9.		AV7302	V143.21-9 W956
83	Reading knowledge in German : a course for art historians and archaeologists = ein englisch-deutscher Lesekurs für Kunstgeschichte und Archäologie	Mary L. u. Hans-Peter Apelt	AV16309	V143.24-2 R287

84	A classical Chinese reader : the Han shu biography of Huo Guang, with notes and glosses for students / Donald B. Wagner.	Donald B. Wagner	AV16301	V171.11 C614
85	Newspaper Chinese ABC : an introductory reader / edited by Li Zhenjie and Wang Shixun.	Li Zhenjie, Wang Shixun	AV16559	V171.11 N558
86	Outline of classical Chinese grammar / Edwin G. Pulleyblank.	Edwin G. Pulleyblank	AV16295	V171.11 O-94
87	Ứng dụng bản đồ tư duy vào việc dạy từ vựng Tiếng Việt cho người nước ngoài : luận văn Thạc sĩ : 60.22.01.13 / Vũ Thị Lương ; Trần Thủy Vịnh hướng dẫn	Vũ Thị Lương	LA7891	V172.12 U556D
88	Functional Korean : a communicative approach textbook / by Namgui Chang, Yong-chol Kim.	Namgui Chang, Yong-chol Kim	AV16504	V175.14 F979
89	Gendai kokugo reikai jiten : ni irozuri	小学館辞典編集部 編	TDN1082	Z21:V175.12 G32

VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

90	Nghiên cứu so sánh truyện dân gian của hai nhóm tộc người Mã Lai Đa Đảo và Môn Khmer ở Trường Sơn - Tây Nguyên : luận án Tiến sĩ : 62.22.34.01 / Phan Xuân Viện ; Chu Xuân Diên hướng dẫn	Phan Xuân Viện	LA7893	V3(1) NGH250C
91	Tuần Tử tinh hoa trí tuệ qua danh ngôn / Lại Thuần Mỹ, Trần Tử Linh ; Nguyễn Văn Lâm biên dịch.	Lại Thuần Mỹ, Trần Tử Linh ; Nguyễn Văn Lâm biên dịch.	VVa72317	V3(5T4) T502T

92	Critical assumptions / K. K. Ruthven.	K. K. Ruthven	AV16535	V400.2 C934
93	Sanskrit criticism / V. K. Chari.	V. K. Chari	AV16322	V401.35 S229
94	Structuralist poetics : structuralism, linguistics, and the study of literature / Jonathan Culler.	Jonathan Culler	AV16416	V401.35 S927
95	The critical turn : studies in Kant, Herder, Wittgenstein, and contemporary theory / Michael Morton.	Michael Morton	AV16608	V4a C934
96	Instructor's manual to accompany An introduction to literature : fiction, poetry, drama / Sylvan Barnet, Morton Berman, William Burto.	Sylvan Barnet, Morton Berman, William Burto	AV16317	V5(0) I-59
97	Is there a text in this class? : The authority of interpretive communities / Stanley Fish.	Stanley Fish	AV16533	V5(0)-33 I-73
98	Văn học Phật giáo Việt Nam: Thành tựu và định hướng nghiên cứu mới : kỷ yếu hội thảo khoa học / Nguyễn Công Lý, Đoàn Lê Giang chủ biên.	Nguyễn Công Lý, Đoàn Lê Giang	TLX1968	V5(1)-30 V115H
99	Tiểu thuyết Việt Nam viết về nông thôn từ 1986 đến 2010 : luận án Tiến sĩ : 62.22.01.21 / Dương Minh Hiếu ; Phùng Quý Nhâm hướng dẫn.	Dương Minh Hiếu	LA7895	V5(1)7-44 T309T
100	Vietnam and the colonial condition of French literature / Leslie Barnes.	Leslie Barnes	AV16287	V5(4P) V666

101	Approaches to the Asian classics	Wm. Theodore de Bary and Irene Bloom	AV16521	V5(5) A652
102	Literary history of Sanskrit Buddhism : from Winternitz, Sylvain Levi, Huber / G. K. Nariman.	G. K. Nariman	AV16399	V5(5A4)-33 L776
103	Anthology of Japanese literature from the earliest era to the mid-nineteenth century / compiled and edited by Donald Keene.	Donald Keene	AV16388	V5(5N1) A628
104	Reading against culture : ideology and narrative in the Japanese novel / David Pollack.	David Pollack	AV16486	V5(5N1)6 R287
105	Limited views : essays on ideas and letters / by Qian Zhongshu ; selected and translated by Ronald Egan.	Qian Zhongshu, Ronald Egan	AV16525	V5(5T4) L734
106	The problem of a Chinese aesthetic / Haun Saussy.	Haun Saussy	AV16304	V5(5T4) P962
107	Readings in Chinese literary thought / Stephen Owen edited.	Stephen Owen edited	AV16341	V5(5T4) R287
108	Tibetan literature : studies in genre / edited by José Ignacio Cabezón and Roger R. Jackson	José Ignacio Cabezón, Roger R. Jackson	AV16554	V5(5T4) T553
109	The flowering plum and the palace lady : interpretations of Chinese poetry / Hans H. Frankel.	Hans H. Frankel	AV16417	V5(5T4)-335 F64

110	Three elegies of Ch'ü : an introduction to the traditional interpretation of the Ch'ü tz'ü / Geoffrey R. Waters.	Geoffrey R. Waters	AV16493	V5(5T4)3-5 T531
111	How to read the Chinese novel / edited by David L. Rolston ; contributors, Shuen-fu Lin ... [et al.].	David L. Rolston, Shuen-fu Lin ... [et al.].	AV16551	V5(5T4)-44 H847
112	The City of the Yellow Devil : pamphlets, articles and letters about America / Maxim Gorky.	Maxim Gorky	AV16519	V6(4L1)-44 C581
113	The invention of Li Yu / Patrick Hanan.	Patrick Hanan	AV16431	V6(5T4) I-62
114	Readings in contemporary Chinese literature. Vol. II, Stories / Wu - chi Liu, Tien-yi Li.	Wu - chi Liu, Tien-yi Li	AV16457	V6(5T4) R287
115	Lã Thị Xuân Thu / Lã Bất Vi ; Kiều Bách Tuấn dịch ; Phan Ngọc hiệu đính.	Lã Bất Vi ; Kiều Bách Tuấn dịch ; Phan Ngọc hiệu đính	VNa22547	V6(5T4)3-44 L10
116	Chinese narrative poetry : the late Han through T'ang dynasties / Dore J. Levy.	Dore J. Levy	AV16507	V6(5T4)3-5 C539
117	The iconography and ritual of Śiva at Elephanta / Charles Dillard Collins.	Charles Dillard Collins	AV16438	W13(5A4) I-17

TÔN GIÁO

118	Essays in the history of religions / Joachim Wach ; edited by Joseph M. Kitagawa and Gregory D. Alles.	Joachim Wach, Joseph M. Kitagawa, Gregory D. Alles	AV16549	X2 E78
119	Philosophy of religion : a contemporary introduction / Keith E. Yandell	Keith E. Yandell	AV16589	X210.0 P568
120	Religion and nothingness / Keiji Nishitani.	Keiji Nishitani	AV16383	X210.0 R382
121	Dimensions of the sacred : an anatomy of the world's beliefs / Ninian Smart.	Ninian Smart	AV16298	X210.2 D582
122	The global resurgence of religion and the transformation of international relations : the struggle for the soul of the Twenty-first Century / Scott M. Thomas	Scott M. Thomas	AV16617	X211.6 G562
123	Religion in an age of science. Vol.1, The Gifford lecture 1989-1991 / Ian Graeme Barbour, Physiker Theologe.	Ian Graeme Barbour, Physiker Theologe	AV16326	X212 R382
124	Handbook of today's religions / Josh McDowell & Don Stewart.	Josh McDowell & Don Stewart	AV16449	X29(0) H236
125	Sung Dynasty uses of the I ching / Kidder Smith, Jr. ... [et al.].	Kidder Smith, Jr. ... [et al.].	AV16447	X29(0) S958
126	Mitra-Varuna : an essay on two Indo-European representations of sovereignty / Georges Dumézil ; translated by Derek Coltman.	Georges Dumézil, Derek Coltman	AV16607	X29(5A4) M684

127	In search of personal welfare : a view of ancient Chinese religion / Mu-chou Poo.	Mu-chou Poo	AV16520	X29(5T4) I-35
128	The shape of the turtle : myth, art, and cosmos in early China / Sarah Allan.	Sarah Allan	AV16471	X29(5T4)3 S529
129	The āśrama system : the history and hermeneutics of a religious institution / Patrick Olivelle.	Patrick Olivelle	AV16398	X33 A853
130	God of the Dao : Lord Lao in history and myth / Livia Kohn.	Livia Kohn	AV16379	X33 G577
131	Han Yü : and the T'ang search for unity / Charles Hartman.	Charles Hartman	AV16325	X33 H233
132	Hindu philosophy / Theos Bernard.	Theos Bernard	AV16306	X33 H662
133	The Hindu Gītā : ancient and classical interpretations of the Bhagavadgītā / Arvind Sharma.	Arvind Sharma	AV16506	X33 H662
134	An introduction to Hinduism / by Gavin Flood.	Gavin Flood	AV16488	X33 I-61
135	The myths and gods of India : the classic work on Hindu polytheism from the Princeton Bollingen series / Alain Daniélou.	Alain Daniélou	AV16456	X33 M999

136	A survey of Hinduism / Klaus K. Klostermaier.	Klaus K. Klostermaier	AV16385	X33 S963
137	The way and the goal : expressions of devotion in the early Śrī Vaiṣṇava community / Vasudha Narayanan.	Vasudha Narayanan	AV16445	X33 W357
138	The camphor flame : popular Hinduism and society in India / C.J. Fuller.	C.J. Fuller	AV16373	X33(5A4) C195
139	Religious and philosophical aspects of the Laozi / edited by Mark Csikszentmihalyi and Philip J. Ivanhoe.	Mark Csikszentmihalyi, Philip J. Ivanhoe	AV16515	X34 R382
140	Rules and regulations of Brahmanical asceticism : Yatidharmasamuccaya of Yādava Prakāśa / edited and translated by Patrick Olivelle.	Patrick Olivelle	AV16452	X34 R935
141	The Taoist experience : an anthology / Livia Kohn.	Livia Kohn	AV16487	X34 T171
142	The Taoist body / Kristofer Schipper ; translated by Karen C. Duval ; foreword by Norman Girardot.	Kristofer Schipper, Karen C. Duval, Norman Girardot	AV16495	X34 T171
143	Wandering at ease in the Zhuangzi / edited by Roger T. Ames.	Roger T. Ames	AV16415	X34 W245
144	Chinese alchemy : the Taoist quest for immortality / J.C. Cooper.	J.C. Cooper	AV16418	X34(5T4) C539

145	Classicism, politics, and kinship : the Ch'ang-chou school of new text Confucianism in late imperial China / Benjamin A. Elman.	Benjamin A. Elman.	AV16472	X34(5T4) C614
146	Experimental essays on Chuang-tzu / edited by Victor H. Mair.	Victor H. Mair	AV16375	X34(5T4) E965
147	Myth and meaning in early Taoism : the theme of chaos (Hun-tun) / N.J. Girardot.	N.J. Girardot	AV16302	X34(5T4) M999
148	Taoism : the parting of the way / Holmes Welch.	Holmes Welch	AV16522	X34(5T4) T171
149	Bankei Zen : translations from the Record of Bankei / by Peter Haskel ; Yoshito Hakeda, editor ; foreword by Mary Farkas.	Peter Haskel, Yoshito Hakeda, Mary Farkas	AV16543	X35 B218
150	The bridge of quiescence : experiencing Tibetan Buddhist meditation / B. Alan Wallace ; foreword by H.H. the Dalai Lama	B. Alan Wallace	AV16594	X35 B851
151	Buddhism / edited by Richard A. Gard.	Richard A. Gard	AV16294	X35 B927
152	Buddha nature / Sallie B King.	Sallie B King	AV16311	X35 B927
153	Buddhahood embodied : sources of controversy in India and Tibet / John J. Makransky.	John J. Makransky	AV16441	X35 B927

154	The Buddhist teaching of totality : the philosophy of Hwa Yen Buddhism / Garma C. C. Chang.	Garma C. C. Chan	AV16498	X35 B927
155	Buddhist spirituality : Indian, Southeast Asian, Tibetan, and early Chinese / edited by Takeuchi Yoshinori ; in association with Jan Van Bragt ... [et	Takeuchi Yoshinori, Jan Van Bragt	AV16583	X35 B927
156	Ch'an and Zen teaching / Lu K'uan Yü (Charles Luk).	Lu K'uan Yü (Charles Luk)	AV16400	X35 C454
157	Chos kyi tshigs su bcad pa = Dhammapada / translated into Tibetan from the Pali by Dge-'dun Chos-'phel ; translated into English from the Tibetan by Dharma Publishing staff.	Dge-'dun-chos-'phel	AV16484	X35 C551
158	Dogen's formative years in China : an historical study and annotated translation of the Hōkyō-ki / Takashi James Kodera.	Takashi James Kodera.	AV16492	X35 D654
159	A dose of emptiness : an annotated translation of the sTong thun chen mo of mKhas-grub dGe-legs-dpal-bzang / José Ignacio Cabezón.	José Ignacio Cabezón	AV16606	X35 D722
160	Ethics of Tibet : Bodhisattva section of Tsong-kha-pa's Lam rim chen mo / translated from the Tibetan original by Alex Wayman ; foreword by the Dalai Lama	Alex Wayman ; Dalai Lama	AV16313	X35 E84
161	The Gods of Northern Buddhism : their History and Iconography / Alice Getty.	Alice Getty	AV16324	X35 G589
162	The long discourses of the Buddha : a translation of the Dīgha Nikāya / translated from the Pali by Maurice Walshe.	Maurice Walshe	AV16545	X35 L848

163	Nhân sinh quan trong học thuyết Tứ diệu đế của Phật giáo nguyên thủy : luận văn Thạc sĩ : 60.22.03.01 / Châu Kiến Hương Lan ; Trịnh Doãn Chính hướng dẫn	Châu Kiến Hương Lan	LA7892	X35 NH121S
164	Ocean of eloquence : Tsong Kha Pa's commentary on the Yogācāra Doctrine of Mind / introduced and translated by Gareth Sparham ; in collaboration wit	Gareth Sparham, Shotaro Iida	AV16343	X35 O-15
165	Skilful means : a concept in Mahayana Buddhism / Michael Pye.	Michael Pye	AV16442	X35 S628
166	Sun-face buddha : the teachings of Ma-tsu and the Hung-chou school of ch'an / introduced and translated by Cheng Chien Bhikshu.	Cheng Chien Bhikshu	AV16553	X35 S957
167	The Tibetan book of the dead, as popularly known in the West : known in Tibet as The great book of natural liberation through understanding in the between / composed by Padma Sambhava ; discovered by Karma Lingpa ; translated by Robert A.F. Thurman.	Padma Sambhava, Karma Lingpa, Robert A.F. Thurman.	AV16448	X35 T553
168	To see the Buddha : a philosopher's quest for the meaning of emptiness / Malcolm David Eckel.	Malcolm David Eckel	AV16584	X35 T627
169	The voice of the Buddha: the beauty of compassion. Vol. I / translated into English from the French by Gwendolyn Bays.	Gwendolyn Bays	AV16320	X35 V889
170	The way of Korean Zen / by Kusan Sunim ; translated by Martine Fages ; edited with an introduction by Stephen Batchelor.	Kusan Sunim ; translated by Martine Fages ; edited with an introduction by Stephen Batchelor	AV16454	X35 W357
171	Zen in America : profiles of five teachers : Robert Aitken, Jakusho Kwong, Bernard Glassman, Maurine Stuart, Richard Baker / by Helen Tworkov.	Helen Tworkov	AV16502	X35 Z54

172	Zen dawn : early Zen texts from Tun Huang / translated by J.C. Cleary.	J.C. Cleary	AV16526	X35 Z54
173	The legend and cult of Upagupta : Sanskrit Buddhism in north India and Southeast Asia / John S. Strong.	John S. Strong	AV16572	X35(575) L511
174	Civilized shamans : Buddhism in Tibetan societies / Geoffrey Samuel.	Geoffrey Samuel	AV16585	X35(5T4) C582
175	A commentary on guru yoga and offering of the mandala / Sermei Geshe Lobsang Tharchin.	Sermei Geshe Lobsang Tharchin	AV16310	X35(5T4) C734
176	From Benares to Beijing : essays on Buddhism and Chinese religion in honour of Prof. Jan Yün-Hua / edited by Koichi Shinohara and Gregory Schopen.	Koichi Shinohara, Gregory Schopen	AV16542	X35(5T4) F931
177	Mind in Tibetan Buddhism : oral commentary on Ge-shay Jam-bel-sam-pel's presentation of awareness and knowledge composite of all the important points opener of the eye of new intelligence / Lati Rinbochay ; translated, edited, and introduced by Elizabeth Napper.	Lati Rinbochay, Elizabeth Napper	AV16395	X35(5T4) M663
178	Tibetan Buddhism : reason and revelation / edited by Steven D. Goodman and Ronald M. Davidson	Steven D. Goodman, Ronald M. Davidson	AV16544	X35(5T4) T553
179	Luận đại trí độ. T.4: Cuốn 61 đến cuốn 80 = Mahāprajñāpāramitāsāstra / Nāgārjuna; Thích Thiện Siêu dịch.	Nāgārjuna; Thích Thiện Siêu dịch.	VVa72447	X35-4 L502Đ
180	Christian theology : an introduction / Alister E. McGrath.	Alister E. McGrath	AV16603	X37 C555
181	Ignatius of Loyola, his personality and spiritual heritage, 1556-1956 : studies on the 400th anniversary of his death / by Friedrich Wulf ... [et al.]	Friedrich Wulf ... [et al.]	AV16446	X37 I-24
182	The Modern theologians : an introduction to Christian theology in the twentieth century. Vol. II / edited by David Ford.	David Ford	AV16615	X37 M689
183	The Modern theologians : an introduction to Christian theology in the twentieth century / edited by David Ford.	David Ford	AV16705	X37 M689

184	Politics, theology and history / Raymond Plant	Raymond Plant	AV16611	X37 P769
185	Structures of Christian priesthood : a study of home, marriage, and celibacy in the pastoral service of the church / Translated by Rosemary Sheed.	Rosemary Sheed	AV16614	X37 S927
186	Theology for the third millennium : an ecumenical view / Hans Küng ; translated by Peter Heinegg.	Hans Küng, Peter Heinegg	AV16558	X37 T391
187	Toward a new Christianity: readings in the death of God theology/ edited by Thomas J.J. Altizer.	Thomas J.J. Altizer	AV16432	X37 T737
188	Worlds of wonder, days of judgment : popular religious belief in early New England / David D. Hall.	David D. Hall	AV16599	X37 W927
189	Spirituality and emptiness : the dynamics of spiritual life in Buddhism and Christianity / Donald W. Mitchell.	Donald W. Mitchell	AV16453	X375 S759
190	The victory of reason : how Christianity led to freedom, capitalism, and Western success / Rodney Stark.	Rodney Stark.	AV16433	X375 V646
191	Politics and Protestant theology : an interpretation of Tillich, Barth, Bonhoeffer, and Brunner / René de Visme Williamson.	René de Visme Williamson	AV16406	X376 P769
192	Taoist mystical philosophy : the scripture of western ascension / Livia Kohn.	Livia Kohn	AV16424	X391 T171
TRIẾT HỌC				
193	A companion to Plato / edited by Hugh H. Benson.	Hugh H. Benson	AV16426	Y3(4H1)3 C737
194	Fifty key contemporary thinkers : from structuralism to postmodernity / John Lechte.	John Lechte	AV16588	Y1 F469

195	Cogitations : a study of the cogito in relation to the philosophy of logic and language and a study of them in relation to the cogito / Jerrold J. Kat	Jerrold J. Kat	AV16613	Y21 C676
196	The genesis of Heidegger's Being and time / Theodore Kisiel.	Theodore Kisiel	AV16435	Y21 G327
197	Meaning / Michael Polany, Harry Prosch.	Michael Polany, Harry Prosch	AV16319	Y21 M483
198	Process metaphysics and Hua-yen Buddhism : a critical study of cumulative penetration vs. interpenetration / Steve Odin.	Steve Odin	AV16307	Y21 P963
199	Scholasticism : cross-cultural and comparative perspectives / José Ignacio Cabezón.	José Ignacio Cabezón	AV16314	Y21 S368
200	Self as body in Asian theory and practice / edited by Thomas P. Kasulis with Roger T. Ames and Wimal Dissanayake.	Thomas P. Kasulis with Roger T. Ames and Wimal Dissanayake.	AV16443	Y21 S465
201	Hermeneutics and critical theory in ethics and politics / edited by Michael Kelly.	Michael Kelly	AV16510	Y217 H553
202	Against epistemology: a metacritique : studies in Husserl and the phenomenological antinomies / Theodor W. Adorno ; translated by Willis Domingo	Theodor W. Adorno, Willis Domingo	AV16503	Y22 A259
203	Kant and the demands of self-consciousness / Pierre Keller.	Pierre Keller	AV16586	Y222 K16
204	Beyond superstructuralism : the syntagmatic side of language / Richard Harland.	Richard Harland	AV16381	Y25 B573

205	Types of philosophy / William Ernest Hocking, with the collaboration of Richard Boyle O'Reilly Hocking.	William Ernest Hocking, Richard Boyle O'Reilly Hocking	AV16524	Y25 T991
206	Truth and method / Hans-Georg Gadamer ; translation edited by Garrett Barden and John Cumming.	Hans-Georg Gadamer ; translation edited by Garrett Barden and John Cumming.	AV16329	Y251.1 T874
207	Eastern philosophy: key readings / Oliver Leaman.	Oliver Leaman	AV16597	Y3(0) E13
208	Textualities : between hermeneutics and deconstruction / Hugh J. Silverman.	Hugh J. Silverman	AV16427	Y3(4) T355
209	Basic writings of Bertrand Russell, 1903-1959 / Robert E. Egner and Lester E. Denonn.	Robert E. Egner, Lester E. Denonn	AV16421	Y3(4A4) B311
210	My philosophical development / Bertrand Russell.	Bertrand Russell	AV16546	Y3(4A4) M995
211	Recent philosophers / John Passmore.	John Passmore	AV16556	Y3(4A4) R295
212	Meinong / Reinhardt Grossmann.	Reinhardt Grossmann	AV16516	Y3(4A5) M514

213	Adorno / Martin Jay.	Martin Jay	AV16412	Y3(4Đ) A241
214	Chủ nghĩa duy vật nhân bản Ludwig Feuerbach và ý nghĩa lịch sử của nó : luận án Tiến sĩ : 62.22.03.01 / Phạm Hoài Phương	Phạm Hoài Phương	LA7896	Y3(4Đ1) CH500N
215	Friedrich Nietzsche : a psychological approach to his life and work / Liliane Frey-Rohn ; [edited by Robert Hinshaw and Lela Fischli ; translated from the German by Gary Massey].	Liliane Frey-Rohn, Robert Hinshaw, Lela Fischli	AV16429	Y3(4Đ1) F911
216	Heidegger's language and thinking / Robert Mugerauer	Robert Mugerauer	AV16372	Y3(4Đ1) H465
217	Martin Heidegger và tư tưởng hiện đại	Bùi Giáng.	VVa72376	Y3(4Đ12)6-63đ M
218	Mind as mirror and the mirroring of mind : Buddhist reflections on western phenomenology / Steven Laycock.	Steven Laycock	AV16579	Y3(5) M663
219	A companion to Indian philosophy / Sures Chandra Banerji.	Sures Chandra Banerji	AV16482	Y3(5A4) C737
220	History of Indian philosophy. Vol. II, The nature-philosophical schools and the Vaiśeṣika system. The system of the Jaina. The materialism / Erich Frauwallner	Erich Frauwallner	AV16494	Y3(5A4) H673

221	Life and thought of Śāṅkarācārya / Govind Chandra Pande.	Govind Chandra Pande	AV16394	Y3(5A4) L722
222	Philosophies of India / Heinrich Zimmer ; edited by Joseph Campbell.	Heinrich Zimmer ; edited by Joseph Campbell.	AV16300	Y3(5A4) P568
223	Moral and spiritual cultivation in Japanese neo-Confucianism : the life and thought of Kaibara Ekken 1630-1740 / Mary Evelyn Tucker.	Mary Evelyn Tucker	AV16496	Y3(5N1) M828
224	Action in late Ming thought : the reorientation of Lü K'un and other scholar-officials / Joanna F. Handlin.	Joanna F. Handlin	AV16297	Y3(5T4) A188
225	Alchemy, medicine, religion in the China of A.D. 320 : The Nei p'ien of Ko Hung (Pao-p'u tzu) / Translated by James R. Ware.	James R. Ware	AV16331	Y3(5T4) A351
226	Ch'en Liang on public interest and the law / Hoyt Cleveland Tillman.	Hoyt Cleveland Tillman	AV16378	Y3(5T4) C518
227	The Chinese mind : essentials of Chinese philosophy and culture / Charles Alexander Moore ; University of Hawaii.	Charles Alexander Moore	AV16296	Y3(5T4) C539
228	Chu Hsi : new studies / Wing-tsit Chan.	Wing-tsit Chan	AV16321	Y3(5T4)

229	Chu Hsi and Neo-Confucianism / edited by Wing-tsit Chan.	Wing-tsit Chan	AV16387	Y3(5T4)
230	Confucianism and Chinese Civilization / edited by Arthur F. Wright.	Arthur F. Wright	AV16323	Y3(5T4) C748
231	Guanzi : political, economic, and philosophical essays from early China : a study and translation = [Guanzi] / by W. Allyn Rickett.	W. Allyn Rickett	AV16338	Y3(5T4) G913
232	Images of human nature : a Sung portrait / Donald J. Munro.	Donald J. Munro	AV16477	Y3(5T4)
233	Knowing words : wisdom and cunning in the classical traditions of China and Greece / Lisa Raphals.	Lisa Raphals	AV16425	Y3(5T4) K73
234	Neo-Confucian orthodoxy and the learning of the mind-and-heart / Wm. Theodore De Bary.	Wm. Theodore De Bary	AV16308	Y3(5T4) N438
235	Nhân sinh quan trong triết học Trang Tử. Đặc điểm và ý nghĩa lịch sử : luận văn Thạc sĩ : 60.22.03.01 / Đinh Thế Hoàng ; Trương Văn Chung hướng dẫn.	Đinh Thế Hoàng	LA7894	Y3(5T4) NH121S
236	The philosophical foundations of Han Fei's political theory / by Hsiao-po Wang, Leo S. Chang.	Hsiao-po Wang, Leo S. Chang	AV16350	Y3(5T4) P568

237	Philosophy and argumentation in third-century China : the essays of Hsi K'ang / translated, with introduction and annotation by Robert G. Henricks.	Robert G. Henricks	AV16569	Y3(5T4) P568
238	Principle and practicality : \b essays in Neo-Confucianism and practical learning / Wm. Theodore de Bary and Irene Bloom, editors.	Wm. Theodore de Bary and Irene Bloom, editors	AV16480	Y3(5T4) P957
239	Reflections on things at hand : the Neo-Confucian anthology / Compiled by Chu Hsi and Lü Tsu-ch'ien. Translated, with notes, by Wing-tsit Chan.	Compiled by Chu Hsi and Lü Tsu-ch'ien. Translated, with notes, by Wing-tsit Chan.	AV16437	Y3(5T4) R332
240	Tai Chen on Mencius : explorations in words and meaning = [Dai Zhen, Mengzi zi yi shu zheng] / a translation of the Meng Tzu tzu-i shu-cheng, with a critical introduction, by Ann-ping Chin and Mansfield Freeman.	Meng Tzu tzu-i shu-cheng, Ann-ping Chin, Mansfield Freeman	AV16384	Y3(5T4) T129
241	Thinking from the Han : self, truth, and transcendence in Chinese and Western culture / David L. Hall and Roger T. Ames.	David L. Hall and Roger T. Ames	AV16439	Y3(5T4) T443
242	Three ways of thought in ancient China / by Arthur Waley.	Arthur Waley	AV16389	Y3(5T4)
243	Transition to neo-Confucianism : Shao Yung on knowledge and symbols of reality / Anne D. Birdwhistell.	Anne D. Birdwhistell	AV16430	Y3(5T4) T772
244	Two Chinese philosophers : the metaphysics of the brothers Ch`eng / A.C. Graham.	A.C. Graham	AV16386	Y3(5T4) T974

245	The way and its power : a study of the Tao Tê Ching and its place in Chinese thought/ Laozi, Tao Tê Chinh ; Arthur Waley translated and edited.	Laozi, Tao Tê Chinh ; Arthur Waley	AV16513	Y3(5T4) W357
246	The ways of Confucianism : investigations in Chinese philosophy / David S. Nivison ; edited with an introduction by Bryan W. Van Norden.	David S. Nivison ; edited with an introduction by Bryan W. Van Norden	AV16419	Y3(5T4) W359
247	Yüan thought : Chinese thought and religion under the Mongols / Hok-lam Chan and Wm. Theodore de Bary, editors.	Hok-lam Chan, Wm. Theodore de Bary	AV16601	Y3(5T4) Y945
248	The analects of Confucius : a philosophical translation / Roger T. Ames, Henry Rosemont, Jr.	Roger T. Ames, Henry Rosemont	AV16491	Y3(5T4)3 A532
249	The tao of the Tao te ching : a translation and commentary / Michael LaFargue.	Michael LaFargue	AV16517	Y3(5T4)3 T171
250	Transformations of the Confucian way / John H. Berthrong.	John H. Berthrong	AV16347	Y3(5T4)3
LOGIC HỌC - ĐẠO ĐỨC HỌC - MỸ HỌC - TÂM LÝ HỌC				
251	Naming and necessity / Saul A. Kripke.	Saul A. Kripke	AV16530	Y40 N174
252	Logical investigations. Vol.1, Prolegomena to pure logic / Edmund Husserl ; translated by J.N. Findlay from the second German edition of Logische Untersuchungen ; with a new preface by Michael Dummett ; and edited with a new introduction by Dermot Moran.	Edmund Husserl, J.N. Findlay	AV16420	Y401 L832
253	Gewirth's ethical rationalism : critical essays with a reply by Alan Gewirth / edited by Edward Regis, Jr.	Edward Regis	AV16591	Y7 G396
254	Rules, rituals, and responsibility : essays dedicated to Herbert Fingarette. Vol.2 / edited by Mary I. Bockover.	Mary I. Bockover	AV16518	Y7 R935
255	Literature and psychoanalysis : the question of reading: otherwise / edited by Shoshana Felman.	Shoshana Felman	AV16499	Y932 L776

256	Emotions in Asian thought : a dialogue in comparative philosophy / edited by Joel Marks, Roger T. Ames ; with a discussion by Robert C. Solomon.	Joel Marks, Roger T. Ames, Robert C. Solomon	AV16511	Y983.521 E54
-----	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------	---------	--------------

Tổng cộng : 256 nhan đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 08 năm 2018
Người lập bảng

Nguyễn Thị Hải